

Số: /BC-SYT

Quảng Ngãi, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO

Tình hình dịch bệnh COVID-19 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi
(*Tính đến 15 giờ 00 ngày 19/11/2021*)

Từ 15 giờ ngày 18/11/2021 đến 15 giờ ngày 19/11/2021: **41 ca mắc mới.**

| STT | Tên BN | Mã BN | Năm sinh | Giới tính | Chỗ ở hiện nay | Đối tượng |
|---|-------------|---------|----------|-----------|---------------------------------------|--|
| 1. Ca bệnh cộng đồng: 03 ca | | | | | | |
| 1. | B.T.T | 1072656 | 1945 | Nữ | An Hà 1, Nghĩa Trung, Tư Nghĩa | Xét nghiệm cộng đồng |
| 2. | B.T.Đ | 1072657 | 1952 | Nữ | An Hà 1, Nghĩa Trung, Tư Nghĩa | Xét nghiệm cộng đồng |
| 3. | V.T.N | 1072659 | 1958 | Nữ | TDP 2, Nguyễn Nghiêm, Đức Phổ | Xét nghiệm cộng đồng |
| 2. Ổ dịch công ty Đông Thành: 10 ca, cộng đồn: 38 ca | | | | | | |
| 4. | N.T.T | 1072654 | 1984 | Nữ | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN1059818 (em), xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 5. | L.T.A.T | 1072655 | 2014 | Nữ | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN 1059815 (con), xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 6. | N.Đ.T | 1072650 | 2006 | Nam | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN1059818 (con), xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 7. | N.V.T | 1072651 | 1980 | Nam | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN1059818 (chồng), xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 8. | Đ.T.R | 1072652 | 1944 | Nữ | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN1059818, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 9. | N.R | 1072653 | 1940 | Nam | Xóm 2, Trường Xuân, Tịnh Hà, Sơn Tịnh | F1 BN1059818 (cha), xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 1 |
| 10. | H.T.Y. L | 1072661 | 2008 | Nữ | Phú Lễ 1, Bình Trung, Bình Sơn | F1 BN 1059833 (cháu), xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 11. | T.V.T | 1072676 | 1987 | Nam | Xóm 4, Thọ Nam, Tịnh Thọ, Sơn Tịnh | F1 BN 1059814, xét nghiệm trong KCL tại Trường Tiểu |

| | | | | | | |
|--|-------------|---------|------|-----|---|--|
| | | | | | | học Lũy Thưởng – Tĩnh Thọ lần 1 |
| 12. | N.T.L | 1072677 | 1941 | Nữ | Tổ 7, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1051292 (mẹ), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 1 |
| 13. | T.B.A | 1072678 | 2016 | Nam | Tổ 7, Nghĩa Chánh, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1051292 (con), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 1 |
| 3. Ổ dịch Nghĩa An, TPQN: 03 ca, cộng dồn: 23 ca | | | | | | |
| 14. | Đ.T.N. H | 1072665 | 2010 | Nam | KDC số 4, Phở Trường, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1006014 (con), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 3 |
| 15. | N.H.N | 1072666 | 2015 | Nam | KDC số 1, Phở Trường, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1006014 (cháu), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 3 |
| 16. | Đ.T.T.T | 1072667 | 2005 | Nữ | KDC số 4, Phở Trường, Nghĩa An, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1006014 (con), xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Công nghiệp TPHCM phân hiệu Quảng Ngãi lần 3 |
| 4. Ổ dịch Lương Nông Nam, Đức Thạnh, Mộ Đức: 01 ca, cộng dồn: 07 ca | | | | | | |
| 17. | N.X | 1072660 | 1945 | Nam | KDC số 14, Lương Nông Nam, Đức Thạnh, Mộ Đức | F1 BN 1033611, xét nghiệm trong khu phong tỏa lần 2 |
| 5. Ổ dịch công ty Oucanyou: 02 ca, cộng dồn: 14 ca | | | | | | |
| 18. | N.T.N | 1072668 | 2018 | Nam | Xóm 11, Đại An Đông 1, Hành Thuận, Nghĩa Hành | F1 BN 967654 (con), xét nghiệm trong KCL Trường Tiểu học Thị trấn Chợ Chùa lần 3 |
| 19. | N.C | 1072688 | 1984 | Nam | Xóm 11, Đại An Đông 1, Hành Thuận, Nghĩa Hành | F1 BN 967654 (chồng), xét nghiệm trong KCL Trường Tiểu học Thị trấn Chợ Chùa lần 3 |
| 6. Ổ dịch Tư Cung, Tịnh Khê, TP Quảng Ngãi: 01 ca, cộng dồn: 02 ca | | | | | | |

| | | | | | | |
|---|-------------|---------|------|-----|---|--|
| 20. | H.V | 1072669 | 2019 | Nam | Khê Thuận, Tư Cung, Tỉnh Khê, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1051313 (con), xét nghiệm trong khu phong toả lần 1 |
| 7. Ổ dịch Phú Bình, Tịnh Châu: 01 ca, cộng dồn: 06 ca | | | | | | |
| 21. | N.T | 1072670 | 1943 | Nam | Đội 4, Phú Bình, Tịnh Châu, TP Quảng Ngãi | F1 BN 1051284, xét nghiệm trong KCL Trường Đại học Phạm Văn Đồng lần 1 |
| 8. Ổ dịch Đức Lợi, Mộ Đức: 03 ca, cộng dồn: 82 ca | | | | | | |
| 22. | L.T.T. | 1072672 | 1995 | Nữ | KDC số 12, Vinh Phú, Đức Lợi, Mộ Đức | F1 BN 1051309 (con), xét nghiệm trong KCL Bệnh viện điều trị bệnh nhân Covid-19 cơ sở 4 lần 5 |
| 23. | L.N.Y | 1072674 | 1988 | Nam | Tân Hy 2, Bình Đông, Bình Sơn | F1 BN 1042960, xét nghiệm trong KCL Thiên Tân lần 2 |
| 24. | Đ.G.H | 1072675 | 2015 | Nam | Xóm 1, Vĩnh Tuy, Tịnh Hiệp, Sơn Tịnh | F1 BN 999818, xét nghiệm trong KCL tại KCL Tịnh Thọ lần 2 |
| 9. Ổ dịch Diên Trường, Phổ Khánh, Đức Phổ: 03 ca, cộng dồn 06 ca | | | | | | |
| 25. | P.Đ.T | 1072679 | 1981 | Nam | KDC 2, Diên Trường, Phổ Khánh, Đức Phổ | F1 BN 1051288 (chồng), xét nghiệm trong KCL Trường tiểu học Phổ Văn lần 1 |
| 26. | P.N.A | 1072680 | 2007 | Nữ | KDC 2, Diên Trường, Phổ Khánh, Đức Phổ | F1 BN 1051288 (con), xét nghiệm trong KCL Trường tiểu học Phổ Văn lần 1 |
| 27. | P.H.T | 1072681 | 2009 | Nữ | KDC 2, Diên Trường, Phổ Khánh, Đức Phổ | F1 BN 1051288 (con), xét nghiệm trong Trường tiểu học Phổ Văn lần 1 |
| 10. Liên quan BN về từ TPHCM: 01 ca | | | | | | |
| 28. | T.T.M. C | 1072671 | 1989 | Nữ | Thôn 6, Đức Nhuận, Mộ Đức | F1 BN1033609, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2 |
| 11. Ngoại tỉnh về: 12 ca | | | | | | |
| 29. | Đ.V.N | 1072682 | 1996 | Nữ | TDP Cà Đáo, TT. Di Lãng, Sơn Hà | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 30. | Đ.V.L | 1072683 | 2001 | Nam | TDP Cà Đáo, TT. Di Lãng, Sơn Hà | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 31. | Đ.V.L | 1072684 | 2000 | Nam | Gò Rinh, Sơn Thành, | từ TP HCM về, xét nghiệm |

| | | | | | | |
|--|-------------|---------|------|-----|---|--|
| | | | | | Son Hà | trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 32. | Đ.V.T | 1072685 | 2002 | Nam | Gò Rinh, Sơn Thành, Sơn Hà | từ TP HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 33. | N.T.T. H | 1072686 | 1996 | Nữ | Mỹ Hưng, Hành Thịnh, Nghĩa Hành | từ TPHCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 34. | V.K.D | 1072687 | 2002 | Nam | Ngọc Sơn, Hành Thiện, Nghĩa Hành | từ Đồng Nai về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 35. | N.K.N | 1072689 | 2017 | Nam | An Phú, Hành Thuận, Nghĩa Hành | từ Bình Dương về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2 |
| 36. | N.H.H | 1072690 | 1967 | Nam | An Phú, Hành Thuận, Nghĩa Hành | từ Bình Dương về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 2 |
| 37. | Đ.T.B | 1072673 | 1972 | Nữ | Cà Lài, Nước Kia, Sơn Tinh, Sơn Tây | từ Bình Dương về, xét nghiệm trong KCL tại cơ sở cách ly tập trung huyện Sơn Tây lần 1 |
| 38. | L.V.T | 1072662 | 1964 | Nam | KDC số 7A, Phước Thịnh, Đức Thạnh, Mộ Đức | từ TP Sóc Trăng về, xét nghiệm trong KCL Nhà nghỉ Hồng Hà Đức Thạnh lần 1 |
| 39. | N.T.T | 1072663 | 2005 | Nam | An Đại 3, Nghĩa Phương, Tư Nghĩa | từ TP.HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 40. | T.T.P | 1072664 | 2002 | Nam | An Đại 3, Nghĩa Phương, Tư Nghĩa | từ TP.HCM về, xét nghiệm trong thời gian cách ly tại nhà lần 1 |
| 12. Lái xe qua chốt kiểm tra: 01 ca | | | | | | |
| 41. | L.M.V | 1072658 | 1987 | Nam | An Dương Vương, Phường 16, Quận 8, TPHCM | Từ TPHCM về, xét nghiệm tại chốt kiểm tra Bình Đê lần 1 |

I. Tổng hợp tình hình dịch bệnh COVID-19

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 01/01/2021 đến nay: **2.114** ca bệnh.

- Số ca mắc COVID-19 tại tỉnh từ ngày 26/6/2021 đến nay: **2.113** ca bệnh.
 Trong đó: Số ca hiện đang điều trị: **533** ca bệnh; Số ca khỏi bệnh: **1.669** ca bệnh;
 Tử vong: 11 bệnh nhân.

- Hoạt động truy vết từ ngày 26/6/2021 đến nay đã xác định: 9.197 trường hợp F1, 27.998 trường hợp F2.

- Đang cách ly tập trung: 1.982 người (1.539 người F1, người từ vùng dịch: 443).

- Đang cách ly tại nhà: 4.814 người.

- Công tác thu dung, điều trị:

| Cơ sở điều trị | Số bệnh nhân vào viện trong ngày | Số bệnh nhân ra viện (khỏi bệnh) trong ngày | Tổng số bệnh nhân hiện có | Phân loại (số lượng, %) | | | | |
|------------------|----------------------------------|--|---------------------------|-------------------------|----------------|--------------|-------------|-----------|
| | | | | Không triệu chứng | Nhẹ | Vừa | Nặng | Nguy kịch |
| Cơ sở 1 | 34 | 18 | 207 | 95 (45,9%) | 92 (44,4%) | 20 (9,7%) | 0 | 0 |
| Cơ sở 2 | 0 | 0 | 132 | 4 (3,0%) | 108 (81,8%) | 12 (9,1%) | 8 (6,1%) | 0 |
| Cơ sở 3 | 3 | 5 | 118 | 81 (68,6%) | 37 (31,4%) | 0 | 0 | 0 |
| Cơ sở 4 | 4 | 3 | 76 | 61 (80,3%) | 15 (19,7%) | 0 | 0 | 0 |
| Tổng cộng | 41 | 26 | 533 | 241 45,2%) | 252 (47,3%) | 32 (6,0%) | 8 (1,5%) | 0 |

- Tiêm chủng vắc xin ngừa COVID-19:

+ Tổng số vắc xin theo Quyết định phân bổ của Bộ Y tế: 1.435.574 liều.

+ Tổng số vắc xin tỉnh đã nhận: 1.018.024 liều (71%).

+ Lũy tích số người tiêm ít nhất 1 mũi vắc xin: **799.568** người (đạt tỷ lệ 90,5% số người từ 18 tuổi trở lên).

+ Lũy tích số người tiêm 2 mũi vắc xin: **155.248** người (đạt tỷ lệ 17,6% số người từ 18 tuổi trở lên).

II. Nhận định tình hình

1. Tình hình dịch COVID-19 tại huyện Bình Sơn, Thành phố Quảng Ngãi, Mộ Đức, Đức Phổ, Tư Nghĩa có diễn biến phức tạp.

Ổ dịch tại Đông Thành và ca bệnh cộng đồng mới An Hà 1, Nghĩa Trung, Tư Nghĩa; TDP 2, Nguyễn Nghiêm, Đức Phổ cần khẩn trương khoanh vùng cách ly, xét nghiệm kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm

F1, F2 cách ly nhanh chóng.

2. Người từ Thành phố Hồ Chí Minh và các tỉnh phía Nam về Quảng Ngãi từ ngày 30/9/2021 đến nay ghi nhận **205 ca bệnh** COVID-19, khả năng trong những ngày đến sẽ còn nhiều ca mắc bệnh.

3. Theo quy định của UBND tỉnh tại Công văn số 5525/UBND-KGVX ngày 19/10/2021 thì người đã tiêm vắc xin phòng COVID-19 thực hiện cách ly tại nhà, tuy nhiên thời gian vừa qua nhiều người cách ly tại nhà chưa thực hiện nghiêm túc việc cách ly tại nhà nên dễ gây ra bùng phát dịch; vì vậy cần tăng cường hơn nữa công tác quản lý, giám sát chặt chẽ hơn nữa những người cách ly nhà. Những người cách ly tại nhà không thực hiện nghiêm túc quy định cách ly thì phải xử lý và cho cách ly tập trung.

4. Nhiều người sau khi hoàn thành cách ly tập trung, về cách ly tại nhà ngày thứ 7 đến ngày thứ 10 xét nghiệm dương tính với SARS-COV-2, nếu không quản lý chặt chẽ việc cách ly tại nhà thì nguy cơ dịch sẽ lây lan ra cộng đồng.

III. Một số kiến nghị, đề xuất

1. Đề nghị các cơ quan truyền thông: Tăng cường và đa dạng công tác tuyên truyền vận động để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19. Lưu ý việc người dân thực hiện khai báo y tế trung thực, thực hiện tốt 5K; khi có triệu chứng ho, sốt, đau họng, khó thở, mất vị giác, khứu giác thì liên hệ y tế gần nhất để được tư vấn và xét nghiệm SARS-COV-2. Khuyến cáo người dân từ các vùng dịch nên cân nhắc khi trở về tỉnh Quảng Ngãi, và khi về tỉnh Quảng Ngãi cần khai báo trung thực và thực hiện tốt việc cách ly để tránh lây lan dịch ra cộng đồng.

2. Đề nghị các khu cách ly tập trung: thực hiện nghiêm túc Công văn số 3731/UBND-KGVX ngày 02/8/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi về phòng lây nhiễm chéo SARS-CoV-2 trong các khu cách ly tập trung và Công văn số 1474/SYT-NVY ngày 30/6/2021 của Sở Y tế về phân luồng, tránh lây nhiễm chéo trong khu cách ly; Các khu cách ly chỉ nên bố trí người cách ly trong các phòng càng ít càng tốt, không quá 4 người/ phòng. Các khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19 quản lý chặt chẽ không cho người trong khu cách ly, cơ sở điều trị tiếp xúc với người dân bên ngoài khu cách ly, khu điều trị. Tuyệt đối không cho người không có nhiệm vụ vào khu cách ly, cơ sở điều trị COVID-19.

3. Đề nghị các địa phương

- Xét nghiệm nhanh vùng phong tỏa để kịp thời bóc tách F0 và truy vết thần tốc để phát hiện sớm F1, F2 cách ly nhanh chóng. Cần lưu ý việc lập kế hoạch gửi về Trung tâm kiểm soát bệnh tật tỉnh để trình UBND tỉnh phê duyệt khi triển khai xét nghiệm diện rộng.

- Thực hiện việc phong tỏa diện hẹp theo đánh giá dịch tễ, quản lý chặt chẽ việc giãn cách trong khu phong tỏa, cung cấp đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm cho người dân trong khu phong tỏa, đảm bảo công tác y tế cho người dân trong khu cách ly, thực hiện xét nghiệm cho tất cả người dân trong khu phong tỏa theo hướng dẫn Bộ Y tế.

- Tăng cường hiệu quả hoạt động của “Tổ COVID cộng đồng”, cần kiểm tra, rà soát những người từ vùng dịch về địa phương để có biện pháp cách ly phù hợp.

- Việc giám sát y tế, cách ly y tế tại cư trú/lưu trú phải được thực hiện nghiêm túc với sự quản lý của chính quyền địa phương, Tổ phòng, chống dịch COVID cộng đồng; thực hiện thông báo để cộng đồng biết, hỗ trợ. Các trường hợp vi phạm quy định giám sát y tế, cách ly y tế thì xử lý nghiêm theo quy định.

- Tăng cường quản lý chặt chẽ đối tượng ngư dân có tiếp xúc người dân các tỉnh có dịch hoặc đi qua, buôn bán với vùng dịch ngay khi cập cảng ở Quảng Ngãi. Kiểm soát chặt chẽ đối tượng lái xe, nhất là đối tượng lái xe khách đường dài từ các tỉnh có dịch về Quảng Ngãi.

- Phối hợp ngành y tế triển khai thực hiện nghiêm công tác tiêm chủng, đảm bảo đúng tiến độ theo Kế hoạch số 1084/KH-SYT ngày 23/7/2021 của UBND tỉnh về ban hành Kế hoạch triển khai chiến dịch tiêm vắc xin phòng COVID-19 năm 2021-2022. Tăng cường công tác tiêm chủng vắc xin cho các đối tượng đảm bảo tiến độ đề ra; đồng thời đảm bảo an toàn phòng chống dịch trong các buổi tiêm.

Sở Y tế kính báo./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế (báo cáo);
- Các cục: QLKCB, YTDP (báo cáo);
- Viện Pasteur Nha Trang (báo cáo);
- BCĐ PC COVID-19 tỉnh;
- Trung tâm Chỉ huy PC COVID-19 tỉnh;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Ban Tuyên giáo TU;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- GD, các PGĐ Sở Y tế;
- Các phòng CN Sở Y tế;
- Trung tâm KSBT tỉnh;
- TTYT các huyện, tx, tp;
- VP Sở đăng Website;
- Lưu: VT, NVY.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Minh Đức